

NHÌN NHẬN THÊM QUAN ĐIỂM CỦA HỒ CHÍ MINH VỀ ĐẢNG CỘNG SẢN VIỆT NAM CẦM QUYỀN

(tiếp theo số 229 và hết)

MẠCH QUANG THẮNG *

Nhìn nhận thêm quan điểm của Hồ Chí Minh về Đảng Cộng sản Việt Nam cầm quyền trong tình hình hiện nay của Việt Nam

Thời kỳ Hồ Chí Minh sống có những đặc điểm khác với hiện nay. Liệu những quan điểm về Đảng Cộng sản cầm quyền của Người có vận dụng vào hoàn cảnh nước ta hiện nay được không? Câu trả lời là: Được.

Tình hình chính trị trên thế giới có sự thay đổi lớn. Thời kỳ của Hồ Chí Minh sống từ khi Đảng Cộng sản Việt Nam cầm quyền năm 1945 trở đi là thời kỳ lực lượng cách mạng đang hùng mạnh, có hệ thống xã hội chủ nghĩa đối lập với chủ nghĩa tư bản. Nay, điều đó không còn. Thay vào đó là một thế giới không kém phần phức tạp trong quan hệ toàn cầu hoá. Sự thay đổi của cục diện chính trị thế giới còn ở chỗ chiến tranh lạnh kết thúc nhưng tình hình thế giới lại đứng trước những thử thách lớn. Đó là những cuộc chiến tranh cục bộ, những cuộc xung đột sắc tộc, tôn giáo, các thế lực khủng bố quốc tế gây ra những cảnh chết chóc, đẫm máu. Đó là những can thiệp đối với độc lập, chủ quyền và toàn vẹn lãnh thổ của nhiều nước trên thế giới bất chấp các định chế hành xử của luật pháp quốc tế cũng như các nguyên tắc, Hiến chương của Liên Hợp Quốc.

Việt Nam là một quốc gia nằm trong một khu vực Đông Nam Á và châu Á - Thái Bình Dương là

những khu vực năng động trong sự phát triển của thế giới song cũng đầy những tiềm ẩn của nguy cơ mất ổn định. Việt Nam hiện đang gặp khó khăn trong phát triển kinh tế, diễn ra ở cả hai trạng thái tương chứng như mâu thuẫn với nhau nhưng thống nhất biện chứng, tổng thể. Đó là thế giới đang diễn ra một cục diện của quá trình vừa hợp tác, vừa đấu tranh, luôn luôn cạnh tranh để tồn tại và phát triển bền vững trong xu thế toàn cầu hoá. Đảng Cộng sản Việt Nam đứng trước tình hình thế giới vừa có thuận lợi vừa có khó khăn, thách thức.

Việt Nam đang đứng trước thời cơ lớn của sự phát triển, nhưng thách thức còn lớn. Những biểu hiện của thời cơ lớn đó là với việc tham gia ngày càng nhiều và chủ động, tích cực vào các tổ chức quốc tế, Việt Nam có nhiều cơ hội để bứt lên, thu hẹp dần khoảng cách tụt hậu để phát triển kinh tế so với nhiều nước trong khu vực và quốc tế. Việt Nam bước vào một môi trường rộng mở hơn mà ở môi trường rộng lớn này, mọi năng lực có thể được phát huy trong các mối quan hệ. Đó là Việt Nam tiếp tục có sự ổn định về chính trị, tạo điều kiện tiên quyết, rất quý báu để phát triển nhanh, bền vững. Sau gần 30 năm tiến hành đổi mới, Việt Nam đã đạt được những thành tựu to lớn và có ý nghĩa lịch sử, thế và lực của Việt Nam đã mạnh lên nhiều. Cái mạnh ở đây không chỉ biểu hiện ở tốc độ tăng trưởng GDP hằng năm vào loại cao, không những ở các chỉ số phát triển khác

* Giáo sư, Tiến sĩ, Học viện Chính trị quốc gia Hồ Chí Minh.

trong hệ thống tính toán quốc tế... mà còn ở trình độ, ở tư duy bất nhịp nhịp với tư duy phát triển của thế giới. Đó là hơn bao giờ hết, con người Việt Nam đang khát khao cống hiến nhằm đưa đất nước tiến nhanh và bền vững, sánh vai với các cường quốc năm châu. Nhân dân Việt Nam đã thấu chịu thử thách qua nỗi nhục bị nước ngoài đô hộ, nay nỗi nhục nghèo nàn và lạc hậu đang chích vào tâm trí, cửa vào lòng tự trọng của người Việt Nam, và do vậy, chưa bao giờ ý chí vươn lên thoát khỏi tình trạng khó khăn lại mạnh như bây giờ trong con người Việt Nam. Điều kiện quốc tế, bên cạnh những khó khăn, nhưng nhìn tổng quát, ở hiện tại và tương lai gần, có nhiều thuận lợi cho sự nghiệp đẩy mạnh CNH, HĐH gắn với phát triển kinh tế tri thức. Ba yếu tố thời, thế và lực đang đan xen nhau. Thời do thế và lực đưa lại. Thế và lực tác động thúc đẩy thời mau xuất hiện.

Thách thức, nguy cơ trong điều kiện mới cũng nằm chính ngay trong cả thời cơ. Khi hội nhập quốc tế trong dòng xoáy của toàn cầu hoá, Việt Nam bị chế định bởi "luật chơi" quốc tế định sẵn, mà Việt Nam không có quyền sửa. Hoạt động của Việt Nam trong môi trường mới của quốc tế diễn ra trong hoàn cảnh cạnh tranh gay gắt, quyết liệt gấp bội so với trước đây, rất có thể mức độ và hệ số rủi ro sẽ rất lớn và dày hơn.

Thời cơ, thách thức, nguy cơ quện với nhau, chuyển hoá cho nhau trong một thời kỳ, một giai đoạn, thậm chí trong cùng một thời điểm, làm cho bức tranh toàn cảnh của một nước Việt Nam trên đà phát triển rất phong phú về màu sắc, và do đó cũng có thể làm cho Đảng nhìn nhận rõ hơn về các sự vật và hiện tượng khó khăn. Tình hình hiện nay đặt ra cho Đảng Cộng sản Việt Nam một thử thách khó khăn lớn: Phải nắm bắt thời cơ, chấp nhận vượt qua thách thức, nguy cơ, có năng lực cầm quyền cao, tư duy, bản lĩnh chính trị phải sáng suốt và kiên định. Đảng Cộng sản Việt Nam phải đề ra đường lối và tổ chức thực hiện thắng lợi đường lối lãnh đạo đất nước bứt lên mạnh mẽ, tiến kịp bước tiến chung của nhân loại, sánh vai với nhiều nước phát triển kinh tế trong khu vực và

trên thế giới; hoặc là không, mãi mãi, không bao giờ, nghĩa là vẫn cứ chịu cảnh nằm ở dưới cái lằn ranh, dưới cái chỉ giới vùng trũng sự tăng tiến của thế giới.

Một vấn đề đặt ra là: Nếu Đảng Cộng sản Việt Nam cầm quyền – bị thoái hoá, biến chất không khắc phục được thì sẽ bị mất vai trò lãnh đạo hệ thống chính trị và toàn xã hội. Khi đó, điều xảy ra sẽ là mọi thành quả mà nhân dân Việt Nam đã giành được bằng xương máu, mồ hôi của nhiều thế hệ sẽ bị đổ xuống sông, xuống biển. Cách mạng phải tự bảo vệ. Đó là thách thức lớn nhất ở tự bản thân Đảng Cộng sản Việt Nam. Nắm lấy thời cơ, vượt qua thách thức, nguy cơ, do đó, phụ thuộc vào chính vào bản thân Đảng Cộng sản Việt Nam cầm quyền.

Với tình hình như vậy, Đảng Cộng sản Việt Nam cầm quyền phải thường xuyên và tích cực tự đổi mới và tự chỉnh đốn.

Đảng Cộng sản Việt Nam nâng cao năng lực cầm quyền theo quan điểm Hồ Chí Minh trên cơ sở nắm bắt một cách chính xác tình hình để đề ra đường lối, chủ trương phù hợp trong hội nhập quốc tế. Năng lực cầm quyền của Đảng Cộng sản Việt Nam là sự tổng hoà trình độ, khả năng, bản lĩnh chính trị để giải quyết các yêu cầu, nhiệm vụ do tình hình đất nước đặt ra nhằm đạt mục tiêu phát triển. Muốn đề ra đường lối, chủ trương phù hợp, phải nắm chắc tình hình mọi mặt ở trong nước và quốc tế. Việt Nam hiện nay đang bước vào một quá trình hội nhập quốc tế sâu và đầy đủ hơn. Đó chính là quá trình dựa trên một cơ sở vững chắc của quan điểm Hồ Chí Minh về chính sách đối ngoại của Đảng và Nhà nước Việt Nam mà Người đã tuyên bố ngay từ những năm đầu khi nước Việt Nam Dân chủ Cộng hoà mới thành lập. Phải tránh bảo thủ, trì trệ trong xây dựng đường lối, chủ trương của Đảng. Trong đổi mới, vừa phải chú ý đến những vấn đề mới nảy sinh, kịp thời nghiên cứu, tổng kết để mạnh dạn bổ sung, phát triển kịp thời cương lĩnh, đường lối, chủ trương của Đảng; vừa phải cẩn trọng.

Bảo thủ, trì trệ, không chịu bổ sung, phát triển cương lĩnh, đường lối, chủ trương khi tình hình trong nước và quốc tế có sự biến chuyển, thay đổi là không xứng đáng với một đảng tiên phong, một đảng năng động, sáng tạo, một chủ thể khởi xướng đổi mới toàn diện đất nước, đưa đất nước Việt Nam tiến nhanh, mạnh, đạt được những thành tựu to lớn và có ý nghĩa lịch sử trong gần 30 năm đổi mới vừa qua. Ở đây, việc “thiết kế” nội dung đường lối có tầm quan trọng đặc biệt, vì “sai một ly đi một dặm”. Phải tính toán cẩn trọng trên cơ sở nghiên cứu khoa học lý luận chính trị, phải có bản lĩnh chính trị vững vàng, kết hợp tính khoa học với tình hình thực tế nhạy cảm của đất nước và của thế giới để đề ra đường lối, chủ trương phù hợp. Có thể có những vấn đề được coi là đúng, nhưng đối với giai đoạn này, thời kỳ này, lúc này chưa thể hoặc không thể thực hiện, vì hoàn cảnh chưa cho phép; do vậy, đây thuộc về bản lĩnh chính trị, thuộc về nghệ thuật cầm quyền, lãnh đạo. Theo đó, sự kết hợp chặt chẽ giữa các nhà khoa học, đặc biệt là khoa học lý luận chính trị, với các nhà hoạt động chính trị, hoạt động thực tiễn, tức là đội ngũ cán bộ lãnh đạo, quản lý, có ý nghĩa cực kỳ quan trọng.

Đảng cầm quyền phải trong sạch, vững mạnh.

Sự cầm quyền của Đảng Cộng sản Việt Nam không tự nhiên mà có và không phải cứ tự nhận mà được. Sự cầm quyền đó là kết quả của một quá trình Đảng chứng tỏ được với toàn xã hội sức mạnh và uy tín của mình, và Đảng Cộng sản Việt Nam đã được toàn dân tộc thừa nhận vai trò cầm quyền đó. Nhưng, Đảng Cộng sản Việt Nam sẽ không còn ở vị trí cầm quyền nữa, nếu Đảng bị suy yếu, không trong sạch, vững mạnh, niềm tin của nhân dân vào Đảng bị suy giảm và bị mất. Điều này giống như lập luận của Hồ Chí Minh khi Người cho rằng: “Một dân tộc, một đảng và mỗi con người, ngày hôm qua là vĩ đại, có sức hấp dẫn lớn, không nhất định hôm nay và ngày mai vẫn được mọi người yêu mến và ca ngợi, nếu lòng dạ không trong sáng nữa, nếu sa vào chủ nghĩa

cá nhân”⁽¹⁾. Chính vì vậy, vai trò cầm quyền, lãnh đạo của Đảng Cộng sản Việt Nam cũng như việc phải luôn luôn tự đổi mới và tự chỉnh đốn bản thân mình là hai mặt đồng thời vận hành trong cùng một cơ thể sống của Đảng.

Nguy cơ lớn nhất của Việt Nam trong một tương lai gần là nguy cơ Đảng bị suy yếu, vai trò cầm quyền bị suy giảm, thậm chí bị mất, dẫn đến mất chế độ chính trị hiện có. Do đó, hãy bắt đầu từ bản thân Đảng. Điều này làm cho người Việt Nam thấu hiểu hơn tại sao Đảng Cộng sản Việt Nam lại xác định xây dựng Đảng là nhiệm vụ then chốt. Tính chất then chốt của nhiệm vụ đó thể hiện ở việc Đảng Cộng sản Việt Nam phải nâng cao tầm trí tuệ và năng lực lãnh đạo cũng như sức chiến đấu của mình trong giai đoạn cực kỳ quan trọng của hội nhập quốc tế này. Sự nghiệp xây dựng đất nước đặt ra cho Đảng Cộng sản và nhân dân Việt Nam một tầm nhìn và một năng lực sáng tạo vượt bậc. Con đường của dân tộc Việt Nam đi là con đường đúng đắn, nhưng cũng vô cùng gian nan. Đảng Cộng sản Việt Nam phải tự tìm tòi, tự tổng kết thực tiễn của chính mình và của thế giới để đề ra lý luận đổi mới, trong đó có lý luận về Đảng Cộng sản Việt Nam cầm quyền trong một thế giới hội nhập.

Nhưng, đường lối, dù là cực kỳ quan trọng và đúng đắn đến mấy, thì cũng không nên có ảo tưởng rằng, nó như là cái cầm nang thần kỳ mà mở cái cầm nang ấy ra là có sẵn các đáp án, giải quyết được tất cả mọi vấn đề, mọi việc sẽ suôn sẻ; rằng, đường lối đó như đũa thần, hễ vung lên là mọi việc sẽ tốt đẹp đâu vào đấy. Xây dựng đường lối đúng trong thời buổi hội nhập quốc tế, trong xu thế toàn cầu hoá, trong nền kinh tế thị trường là một nhiệm vụ khó, phần sau của quá trình đó, Đảng Cộng sản Việt Nam còn yếu, tức là việc tổ chức thực hiện để biến những điều đúng đắn trong đường lối của Đảng thành hiện thực trong cuộc sống. Điều này phụ thuộc vào nhiều

1 - Hồ Chí Minh: Toàn tập, T. 12, Nxb. Chính trị quốc gia, Hà Nội, 1996, tr. 557-558.

yếu tố, nhưng cơ bản nhất vẫn là phụ thuộc vào năng lực, trí tuệ, phẩm chất của đội ngũ cán bộ, đảng viên. Cần có đội ngũ cán bộ, đảng viên có tầm cao trí tuệ, đầy tinh thần trách nhiệm trước Đảng, trước dân tộc, năng động, dám nghĩ, dám làm.

Cần chú ý thực hành dân chủ trong Đảng hơn nữa theo tư tưởng Hồ Chí Minh, coi đó là vấn đề then chốt của công tác xây dựng Đảng trong giai đoạn hiện nay. Giai đoạn hiện nay trong Đảng Cộng sản Việt Nam còn có những biểu hiện: (i) Nhiều cấp ủy chưa tôn trọng quyền làm chủ của đảng viên; (ii) Không ít đảng viên không thực hiện trách nhiệm làm chủ, tỏ ra thờ ơ, thụ động chính trị, không sử dụng quyền và trách nhiệm đóng góp ý kiến, bày tỏ chính kiến của mình ở trong tổ chức Đảng; (iii) Lợi dụng dân chủ để xuyên tạc, công kích tổ chức Đảng và cá nhân cán bộ, đảng viên; (iv) Núp dưới bóng dân chủ để lồng ý kiến cá nhân thao túng tổ chức Đảng, tức là độc đoán, chuyên quyền, độc tài, lạm quyền dưới cái vỏ của dân chủ; (v) Dân chủ hình thức, nhiều việc cũng để cho cán bộ, đảng viên đóng góp ý kiến (thậm chí cho cả nhân dân đóng góp ý kiến) nhưng không nghiên cứu để tiếp thu, dẫn đến tốn kém thì giờ và tiền bạc, làm giảm lòng tin của người được hỏi ý kiến; (vi) Có thái độ không đúng đắn, lẫn lộn đối tượng, có không ít trường hợp đối xử không đúng với những người có ý kiến “gai góc”, cho họ là những người phản động; (vii) Thao túng và khuyến khích tình trạng vô chính phủ... Hệ quả của các biểu hiện đó là Đảng không mạnh về tất cả mọi mặt, dân chủ không bảo đảm, dẫn đến dân chủ trong xã hội không được chú ý.

Tiếp tục đổi mới phương thức lãnh đạo của Đảng.

Phương thức lãnh đạo của Đảng Cộng sản Việt Nam cầm quyền chỉ là đứng vị trí thứ hai sau khi có nội dung lãnh đạo, xét theo quy trình hoạt động của một đảng cầm quyền. Nhưng, không ai có thể phủ nhận được tầm quan trọng đặc biệt của vấn đề phương thức lãnh đạo. Đường lối sai thì không thể có phương thức lãnh đạo đúng. Đã

đành là vậy. Nhưng, dù có đường lối đúng, mà phương thức lãnh đạo không phù hợp, thậm chí sai, thì không thể đưa được đường lối, chủ trương của Đảng cầm quyền vào cuộc sống, thậm chí làm cho cách mạng bị tổn thất. Trong tiếp tục đổi mới phương thức lãnh đạo của Đảng Cộng sản Việt Nam giai đoạn hiện nay theo tư tưởng Hồ Chí Minh, càng phải đặt trọng tâm vào việc tiếp tục đổi mới phương thức lãnh đạo của Đảng đối với Nhà nước (trong nội hàm khái niệm “cầm quyền” của Đảng Cộng sản Việt Nam, yếu tố này là chủ yếu nhất). Vai trò của Nhà nước trong hoàn cảnh hội nhập quốc tế càng ngày càng nổi rõ. Điều đó không chỉ phản ánh điểm nhấn rằng, nói đến “cầm quyền” của bất kỳ đảng chính trị nào, trong đó có Đảng Cộng sản Việt Nam, là trước hết nói đến đảng lãnh đạo nhà nước; rằng, trong xã hội nói chung và nhà nước pháp quyền nói riêng, nhà nước là trung tâm quyền lực, thể hiện ý chí của giai cấp cầm quyền và quyền lực của đại đa số nhân dân, thực hiện chức năng đối nội, đối ngoại. Xét trong mối quan hệ với Đảng Cộng sản Việt Nam cầm quyền thì chính Nhà nước, và chỉ có Nhà nước, mới có chức năng, nhiệm vụ thể chế hoá đường lối, chủ trương của Đảng.

Như vậy, trong xây dựng Nhà nước pháp quyền ở Việt Nam, với ý nghĩa Hiến pháp và pháp luật là quyền lực tối thượng điều chỉnh mọi quan hệ xã hội, thì Hiến pháp, pháp luật đó đã hàm chứa trong lòng chúng tinh thần nội dung của đường lối, quan điểm, chủ trương của Đảng Cộng sản Việt Nam trong từng thời kỳ. Vấn đề xây dựng Nhà nước pháp quyền ở Việt Nam, theo cách gọi là Nhà nước pháp quyền xã hội chủ nghĩa của nhân dân, do nhân dân, vì nhân dân dưới sự lãnh đạo của Đảng, do đó, là sự biểu đạt vai trò cầm quyền của Đảng Cộng sản Việt Nam. Điều đó tất yếu dẫn đến, theo lôgic, là muốn nâng cao năng lực cầm quyền của Đảng Cộng sản Việt Nam, thì cần phải tăng cường xây dựng chính bản thân Nhà nước pháp quyền.

Nói đến “cầm quyền” của Đảng Cộng sản Việt Nam, còn phải đề cập đến vấn đề tăng cường sự

lãnh đạo của Đảng đối với xã hội thông qua các tổ chức chính trị - xã hội của nhân dân. Trong xã hội hiện đại, vai trò phản biện xã hội ngày càng lớn, nhất là trong hội nhập quốc tế. Đảng Cộng sản Việt Nam sẽ thực thi chức năng, nhiệm vụ cầm quyền của mình trong sự so sánh, trong sự đối chiếu với các ý kiến tư vấn, phản biện của các tổ chức đoàn thể, và chính qua đó Đảng Cộng sản Việt Nam tự nhìn lại chính mình để bổ sung, phát triển, điều chỉnh đường lối, chủ trương, để đổi mới phương thức lãnh đạo của mình đối với hệ thống chính trị và toàn xã hội.

Tăng cường, thắt chặt mối quan hệ với dân.

Đảng Cộng sản Việt Nam là một bộ phận của toàn thể dân tộc Việt Nam. Vấn đề mối quan hệ giữa Đảng Cộng sản – Nhân dân Việt Nam là mối quan hệ “2 trong 1”, mỗi thành tố đều nằm trong một cái chung không thể tách rời. Chính vì lẽ đó, cho nên có người mới cho rằng, mối quan hệ giữa Đảng với dân là mối quan hệ “máu thịt”. Hơn thế nữa, trong khi phân tích cơ sở lý luận, khoa học, còn nâng vấn đề “Bảo đảm và tăng cường mối quan hệ bền chặt giữa Đảng với dân” lên thành một nguyên tắc xây dựng Đảng Cộng sản nói chung và xây dựng Đảng Cộng sản Việt Nam cầm quyền nói riêng. Mỗi một thành tố đều có chức năng, nhiệm vụ riêng, đều có “sứ mệnh” riêng.

Vai trò cầm quyền của Đảng Cộng sản Việt Nam đã chế định một thực tế là tuyệt đại đa số những người có chức, có quyền là đảng viên cộng sản, do đó, dễ làm cho đảng viên có chức, có quyền đó xa dân, hách dịch, cửa quyền đối với dân. Đồng thời, trên thực tế khi vận hành cơ chế thực thi quyền lực của xã hội trong vai trò cầm quyền, nhiều tổ chức Đảng và đảng viên lại không chú trọng bảo đảm và phát huy quyền làm chủ của dân. Trên thực tế, vẫn xảy ra không ít nạn cường hào mới, nạn sách nhiễu, vòi vĩnh, đòi ăn của đút lót, đặc biệt là nạn tham nhũng ngày càng tinh vi và nghiêm trọng hơn, chưa phòng và chống được một cách có hiệu quả.

Từ trước đến nay, Đảng đã có rất nhiều nghị quyết, chỉ thị về tăng cường mối quan hệ giữa Đảng đối với dân. Đã có cả một cơ chế “Đảng lãnh đạo, Nhà nước quản lý, nhân dân làm chủ”; có cả phương châm “Dân biết, dân bàn, dân làm, dân kiểm tra”; có cả bài học quan trọng mà Đại hội VI năm 1986 rút ra là “Lấy dân làm gốc”; có cả tổ chức các ban chuyên trách, tham mưu của các cấp uỷ Đảng từ Trung ương xuống đến tận cấp huyện là các Ban Dân vận. Đảng đã có Nghị quyết 8B Khoá VI Về đổi mới công tác quần chúng của Đảng, tăng cường mối quan hệ giữa Đảng và Nhân dân. Nhà nước có một loạt luật để điều chỉnh quan hệ xã hội của các tổ chức chính trị - xã hội. Ngày 8-2-1998, Ban Bí thư Trung ương Đảng đã ra Chỉ thị số 30-CT/TW Về xây dựng và thực hiện Quy chế dân chủ ở cơ sở. Theo đó, Chính phủ đã ban hành các Quy chế dân chủ ở cơ sở tương ứng với các loại hình ở nông thôn, thành thị, cơ quan... (nay có cả pháp lệnh). Bấy nhiêu chủ trương, biện pháp, song hiệu quả vẫn còn thấp.

Vấn đề cơ bản hiện nay là cần bắt tay vào hành động, hành động một cách tích cực, kiên quyết, có hiệu quả. Và, phải bắt đầu từ cấp cơ sở Đảng là cấp gần dân nhất. Trong cuộc sống số hiện nay, khi mà những tiến bộ của khoa học và công nghệ cho phép giao tiếp của con người nhanh hơn, phong phú hơn thì lại dễ diễn ra tình trạng: Người lãnh đạo, cán bộ, đảng viên xa rời dân nhất.

Vấn đề xây dựng Đảng Cộng sản Việt Nam cầm quyền luôn luôn cũ và luôn luôn mới. Trong chủ thuyết phát triển Việt Nam hiện nay, Đảng Cộng sản Việt Nam cầm quyền luôn luôn là tâm điểm cho sự phát triển. Vấn đề còn lại, trên thực tế có đúng như vậy không còn phụ thuộc vào chính năng lực cầm quyền, bản lĩnh chính trị và trí tuệ của Đảng. Thời cuộc đã khác xa so với trước, chỉ có luôn luôn đổi mới và chỉnh đốn Đảng theo tư tưởng Hồ Chí Minh thì Đảng Cộng sản Việt Nam mới mong làm được như thế. ☒